

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**VĂN THỊ THANH YÊN**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT  
THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN  
TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG NAM**

Chuyên ngành : Kế toán

Mã số : 60.34.30

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**Đà Nẵng - Năm 2010**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

*Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS.TRƯƠNG BÁ THANH*

Phản biện 1: TS. NGÔ HÀ TẤN

Phản biện 2: TS. HUỖNH NĂM

Luận văn sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ quản trị kinh doanh tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 25 tháng 09 năm 2010

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin – Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm qua thực hiện đường lối đổi mới kinh tế, Đảng và Nhà nước ta đã luôn chú trọng tới đầu tư XDCB. Tuy nhiên việc quản lý cấp phát, thanh toán vốn còn nhiều vướng mắc dẫn đến nhiều hiện tượng tiêu cực, gây lãng phí, thất thoát vốn NSNN. KBNN từ ngày 01 tháng 01 năm 2000 thực hiện vai trò là cơ quan kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB. Tuy nhiên, công tác kiểm tra kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB của KBNN Quảng Nam vẫn chưa được quan tâm đúng mức, phạm vi và nội dung kiểm soát cũng nhiều bất cập, quan hệ giữa các bộ phận trong quy trình luân chuyển hồ sơ cũng chưa rõ ràng. Xuất phát từ những đòi hỏi thực tiễn trên và nhằm từng bước củng cố và hoàn chỉnh công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN, tôi đã chọn nghiên cứu đề tài "Hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB tại KBNN Quảng Nam" làm luận văn tốt nghiệp của mình.

### 2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận và thực tiễn về công tác thanh toán vốn đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN đối với các dự án do KBNN Quảng Nam quản lý, đề tài đánh giá thực trạng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN Quảng Nam. Từ đó, đề ra những giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng của công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN Quảng Nam.

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB do KBNN tỉnh thực hiện từ nguồn vốn NSNN.

Phạm vi nghiên cứu: công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB các dự án trong nước do KBNN Quảng Nam thực hiện.

### 4. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Các phương pháp cụ thể được sử dụng là phương pháp tổng hợp - phân tích, phương pháp phỏng vấn, quan sát, điều tra, phương pháp thống kê và suy luận....

### 5. Tổng quan về đề tài

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả có tham khảo luận văn "Hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB tại KBNN Đà Nẵng" của tác giả Mai Phước Thành được thực hiện năm 2007. Luận văn này đã trình bày thực trạng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB của KBNN Đà Nẵng về quy trình, cơ chế chính sách, hồ sơ thủ tục chứng từ thanh toán được quy định theo quy trình được ban hành theo quyết định số 601/QĐ-KBNN; đồng thời đưa ra các giải pháp về phân cấp quản lý kiểm soát, quy trình kiểm soát, giám sát thực hiện quy trình. Tuy nhiên, những giải pháp do luận văn này đưa ra trên thực tế đã được cải thiện trong quy trình 686 được KBNN ban hành ngày 18/09/2009 thay thế cho quy trình 601.

Với đề tài nghiên cứu này được thực hiện tại KBNN Quảng Nam, đề tài phản ánh thực trạng công tác thanh toán vốn đầu tư XDCB theo chế độ, chính sách mới được thay đổi như quy trình kiểm soát, chứng từ... được ban hành theo quyết định số 686/QĐ-KBNN. Qua đó, đề tài này đưa ra các giải pháp hoàn thiện công tác thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN trong giai đoạn hiện nay.

### 6. Kết cấu đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, nội dung đề tài gồm 3 chương:

**Chương 1** - Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, thành phố.

**Chương 2** - Thực trạng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Quảng Nam.

**Chương 3** - Các giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Quảng Nam.

## **CHƯƠNG 1 - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH, THÀNH PHỐ**

### **1.1. Vốn đầu tư XDCB**

#### **1.1.1. Khái niệm vốn đầu tư XDCB**

Vốn đầu tư XDCB là những chi phí bằng tiền để xây dựng mới, mở rộng, xây dựng lại hoặc khôi phục năng lực sản xuất của TSCĐ trong nền kinh tế quốc dân.

#### **1.1.2. Đặc điểm của vốn đầu tư XDCB**

Có giá trị lớn nhưng rất dễ bị ứ đọng, thất thoát, lãng phí.

#### **1.1.3. Vai trò của vốn đầu tư XDCB**

Tạo ra của cải vật chất cho xã hội và quyết định quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển cần thiết và hợp lý.

#### **1.1.4. Phân loại vốn đầu tư XDCB từ NSNN**

Vốn đầu tư XDCB được phân loại theo: cấu thành vốn đầu tư, tính chất đầu tư kết hợp nguồn vốn đầu tư, trình tự XDCB...

### **1.2. Kiểm soát trong quản lý và các loại hình kiểm soát**

#### **1.2.1. Kiểm soát trong quản lý**

Kiểm soát là một hoạt động được thể hiện ở tất cả các giai đoạn của công tác quản lý. Do đó, kiểm soát được quan niệm là một chức năng của quản lý. Như vậy, kiểm soát chi NSNN là chức năng quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực chi NSNN.

#### **1.2.2. Các loại hình kiểm soát**

Kiểm soát được chia thành nhiều loại khác nhau tùy theo mục tiêu kiểm soát, nội dung kiểm soát và thời điểm thực hiện.

### **1.3. Kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua KBNN**

#### **1.3.1. Khái niệm kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua KBNN**

Kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua KBNN là quá trình kiểm soát và thực hiện việc thanh toán vốn đầu tư cho các dự án thuộc đối tượng sử dụng vốn NSNN trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do chủ đầu tư và các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan gửi đến KBNN nhằm đảm bảo việc sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, đúng đối tượng và đúng chính sách, chế độ do Nhà nước quy định.

#### **1.3.2. Vai trò của KBNN trong kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB**

- Đảm bảo nguồn vốn NSNN chi cho đầu tư XDCB được sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả.

- Góp phần chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư XDCB, thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án đầu tư.

- Góp phần thúc đẩy thực hiện chế độ kế toán XDCB minh bạch và rõ ràng làm lành mạnh tài chính đơn vị và nền tài chính quốc gia.

#### **1.3.3. Tổ chức bộ máy và phân cấp kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN**

Hiện nay, bộ máy kiểm soát thanh toán được tổ chức chặt chẽ từ TW đến địa phương. Tại KBNN ở TW có Phòng TTVĐT thuộc Sở giao dịch KBNN, Ban Thanh toán vốn đầu tư; tại KBNN tỉnh có Phòng TTVĐT; tại KBNN huyện có bộ phận thanh toán vốn đầu tư. Về phân cấp kiểm soát được thực hiện trên nguyên tắc dự án phát sinh ở đâu thì thanh toán và kiểm soát ở đó.

### 1.3.4. Điều kiện thanh toán vốn đầu tư XD/CB qua KBNN

- Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án đã mở tài khoản tại KBNN nơi thuận tiện cho giao dịch của chủ đầu tư.
- Dự án phải có thủ tục đầu tư và xây dựng.
- Dự án đã tổ chức đấu thầu tư vấn, xây lắp, mua sắm vật tư, thiết bị theo quy chế đấu thầu
- Dự án phải có đủ điều kiện được tạm ứng hoặc có khối lượng hoàn thành đủ điều kiện được thanh toán.

### 1.3.5. Nguyên tắc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD/CB

- KBNN chỉ thanh toán khi dự án đã có đủ các điều kiện thanh toán vốn đầu tư XD/CB theo quy định.
- Phải tuân thủ các chính sách, chế độ hiện hành về quản lý tài chính, đầu tư và xây dựng, quy trình nghiệp vụ của KBNN.
- KBNN được phép tạm ngừng thanh toán vốn, thu hồi vốn đối với các chủ đầu tư sử dụng vốn sai mục đích, không đúng đối tượng... đồng thời báo cáo với KBNN cấp trên.
- KBNN phải xem xét, đề xuất sửa đổi đối với các quyết định của các cấp có thẩm quyền trái với quy định hiện hành.

- Các khoản thanh toán vốn đầu tư XD/CB từ NSNN phải được kiểm tra, kiểm soát trước, trong và sau quá trình thanh toán.

### 1.3.6. Nội dung và quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD/CB qua KBNN cấp tỉnh, thành phố (gọi chung là KBNN tỉnh)

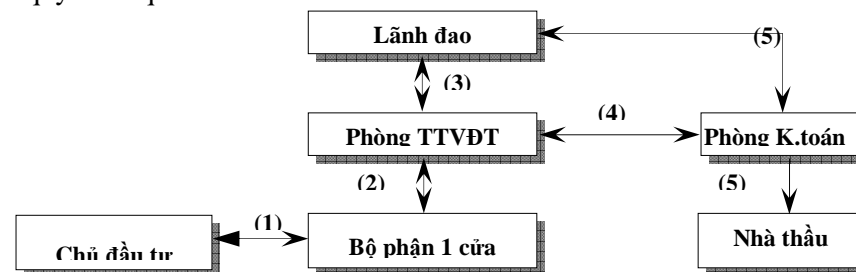
#### 1.3.6.1. Nội dung kiểm soát

- *Kiểm tra hồ sơ ban đầu:* kiểm tra sự đầy đủ của hồ sơ; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra tính thống nhất về nội dung giữa các hồ sơ.
- *Kiểm tra hồ sơ từng lần tạm ứng, thanh toán:* Tùy từng nội dung tạm ứng hoặc thanh toán (như chi xây lắp, mua sắm thiết bị, đền bù

giải phóng mặt bằng,...) mà nội dung kiểm tra khác nhau như kiểm tra nội dung tạm ứng; kiểm tra nội dung thanh toán; kiểm tra số vốn đề nghị thanh toán; kiểm tra, xác định số vốn đã ứng để thu hồi; kiểm tra các chế độ mà dự án được hưởng tại thời điểm lập, phê duyệt dự toán, nghiệm thu khối lượng hoàn thành thanh toán; kiểm tra danh mục, chủng loại thiết bị có đúng với dự toán được duyệt, kế hoạch đầu tư năm đã giao; tổng số vốn thanh toán, bao gồm cả tạm ứng không được vượt hợp đồng, dự toán, tổng dự toán và kế hoạch vốn năm của dự án.

#### 1.3.6.2. Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD/CB qua KBNN tỉnh

Trong quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD/CB qua KBNN tỉnh có sự tham gia của bộ phận một cửa, Phòng TTVĐT (TTVĐT), Phòng Kế toán và lãnh đạo KBNN tỉnh. Có thể khái quát quy trình qua sơ đồ sau:



Chú thích sơ đồ:

- (1) Chủ đầu tư gửi hồ sơ, chứng từ thanh toán cho bộ phận một cửa; bộ phận một cửa kiểm tra hồ sơ, nhận hồ sơ, viết phiếu giao nhận hồ sơ, hẹn ngày trả hồ sơ. Sau đó toàn bộ quá trình luân chuyển chứng từ nội bộ trong hệ thống KBNN tỉnh sẽ do bộ phận một cửa đảm nhiệm, đến ngày hẹn trả hồ sơ chủ đầu tư nhận hồ sơ thanh toán tại bộ phận một cửa.

(2) Bộ phận một cửa chuyển chứng từ sang Phòng TTVĐT để kiểm soát thanh toán.

(3) Phòng TTVĐT xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo KBNN tỉnh duyệt.

(4) Phòng TTVĐT chuyển hồ sơ đã duyệt sang Phòng Kế toán.

(5) Phòng Kế toán kiểm tra chứng từ kế toán, trình lãnh đạo KBNN tỉnh ký duyệt và làm thủ tục chuyển tiền cho nhà thầu.

### **1.3.7. Các nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN**

- Môi trường pháp lý về quản lý chi đầu tư XDCB của NSNN.
- Cơ cấu tổ chức, phân cấp kiểm soát, quy trình kiểm soát.
- Công tác lập, phân bổ dự toán, kế hoạch vốn đầu tư XDCB hàng năm của các cấp, ngành, địa phương và cơ quan tài chính
- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý và tổ chức thực hiện dự án của các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, đơn vị, cá nhân
- Sự phát triển của khoa học công nghệ
- Yếu tố con người

## **CHƯƠNG 2 - THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG NAM**

### **2.1. Khái quát về KBNN Quảng Nam**

#### **2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của KBNN Quảng Nam**

Ngày 14 tháng 12 năm 1996 Bộ Tài chính đã có quyết định số 1142 TC/QĐ/TCCB thành lập KBNN Quảng Nam. KBNN Quảng Nam là Kho bạc trực thuộc KBNN, chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/1997.

#### **2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của KBNN Quảng Nam**

##### **2.1.2.1. Chức năng của KBNN Quảng Nam**

KBNN Quảng Nam quản lý thu, chi NSNN trên địa bàn tỉnh; quản lý quỹ NSNN, các quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác; kế toán Kho bạc; thực hiện việc huy động vốn cho NSNN...

##### **2.1.2.2. Nhiệm vụ của KBNN Quảng Nam**

Thực hiện đúng các nhiệm vụ được giao theo quyết định số 747/KB/QĐ/TCCB của KBNN.

##### **2.1.2.3. Quyền hạn của KBNN Quảng Nam**

KBNN Quảng Nam có quyền trích tài khoản tiền gửi của tổ chức, cá nhân để nộp NSNN, có quyền từ chối thanh toán các khoản chi không đúng, không đủ các điều kiện.

##### **2.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy KBNN Quảng Nam**

KBNN Quảng Nam là KBNN cấp tỉnh, có cơ cấu: 1 Giám đốc, 2 Phó giám đốc, 8 phòng chức năng và 17 KBNN huyện trực thuộc.

### **2.2. Thực trạng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB tại KBNN Quảng Nam**

#### **2.2.1. Phân cấp quản lý kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB**

KBNN Quảng Nam đã thực hiện phân cấp công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB theo nguyên tắc: dự án do cấp nào phê duyệt KBNN cấp đó quản lý, kiểm soát; nguồn vốn của cấp nào tham gia thì KBNN cấp đó thực hiện thanh toán. .

#### **2.2.2. Thông tin phục vụ cho công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB**

- Tài liệu ban đầu: hồ sơ để mở tài khoản; dự án đầu tư xây dựng công trình kèm quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền, các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có); văn bản lựa chọn nhà thầu; hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu; dự toán và quyết định phê duyệt dự toán của từng công việc, hạng mục công trình, công trình...

- Tài liệu bổ sung hàng năm: kế hoạch vốn đầu tư hàng năm do

Bộ, UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố trực thuộc tỉnh Quảng Nam thông báo; thông báo danh mục dự án và vốn hàng năm do KBNN thông báo; kế hoạch vốn của UBND các cấp ...

- Tài liệu tạm ứng: giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư; giấy rút vốn đầu tư; bảo lãnh khoản tiền tạm ứng của nhà thầu (nếu có).

- Tài liệu thanh toán: bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng; giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư; giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có thanh toán tạm ứng); giấy rút vốn đầu tư;...

Trong hồ sơ trên, KBNN Quảng Nam luôn luôn phải kiểm tra hồ sơ phải được lập đúng mẫu quy định; chữ ký, đóng dấu của người có thẩm quyền, cấp có thẩm quyền; các hồ sơ phải được lập, ký duyệt theo đúng trình tự đầu tư XD CB (chi tiêu này được phản ánh về mặt thời gian trên các hồ sơ). Ngoài ra, các cán bộ thanh toán còn kiểm soát tính thống nhất về nội dung giữa các hồ sơ, đảm bảo sự trùng khớp các hạng mục, nội dung đầu tư trong dự toán chi phí với các hạng mục đầu tư trong dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Trường hợp cần thiết cán bộ thanh toán của KBNN Quảng Nam có thể kiểm tra tại hiện trường nơi thực hiện dự án, để đảm bảo việc thanh toán vốn đầu tư XD CB là có cơ sở.

### **2.2.3. Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD CB**

#### **2.2.3.1. Thực hiện cải cách hành chính tiếp nhận và giải quyết thủ tục thanh toán vốn đầu tư XD CB theo phương thức một cửa**

KBNN Quảng Nam thực hiện giao dịch một cửa trong kiểm soát chi NSNN qua KBNN sẽ công khai các thủ tục, hồ sơ và thời hạn giải quyết công việc đối với từng loại nghiệp vụ kiểm soát chi NSNN; đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa các bộ phận nghiệp vụ có liên quan trong kiểm soát chi NSNN... Tuy nhiên, việc thực hiện vẫn chưa

triệt để, bộ phận một cửa tại KBNN Quảng Nam bố trí chưa được hợp lý, tăng thêm khâu trung gian làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.

#### **2.2.3.2. Quy trình luân chuyển chứng từ**

**\* Quy trình kiểm soát tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành nhiều lần (trừ lần thanh toán cuối).**

Quy trình này thực hiện trong vòng 4 ngày kể từ khi nhận hồ sơ từ chủ đầu tư. Nguyên tắc thực hiện là thanh toán trước, kiểm soát sau.

Quy trình gồm có 7 bước:

(1) Chủ đầu tư gửi hồ sơ cho bộ phận một cửa. Cán bộ ở bộ phận này tiến hành kiểm tra sơ bộ tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, lập phiếu giao nhận hồ sơ với chủ đầu tư.

(2) Cán bộ thanh toán nhận hồ sơ từ bộ phận một cửa và kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ. Cán bộ thanh toán trình lãnh đạo Phòng ký duyệt những hồ sơ đã kiểm soát đủ điều kiện thanh toán.

(3) Lãnh đạo Phòng kiểm tra đủ điều kiện thì ký vào tờ trình do cán bộ thanh toán lập và các chứng từ khác..

(4) Cán bộ thanh toán chuyển toàn bộ hồ sơ thanh toán vốn cho cán bộ kế toán. Cán bộ kế toán kiểm tra mẫu dấu, chữ ký, tính hợp pháp, hợp lệ của các chứng từ kế toán, hạch toán và ký vào chứng từ rồi trình Kế toán trưởng.

(5) Kế toán trưởng kiểm tra, ký duyệt, giao lại cho cán bộ kế toán.

(6) Cán bộ kế toán chuyển hồ sơ liên quan đến khoản chi để trình lãnh đạo KBNN xem xét và ký duyệt. Sau khi lãnh đạo KBNN kiểm tra, ký duyệt trên tờ trình và chứng từ thì chuyển toàn bộ hồ sơ lại cho kế toán để hạch toán và xử lý.

(7) Kế toán nhập thông tin vào máy, thực hiện các thủ tục thanh toán cho nhà thầu.

Cán bộ thanh toán nhận lại hồ sơ từ bộ phận kế toán, tiến hành lưu hồ sơ theo quy định. Sau đó chuyển trả hồ sơ cho khách hàng qua bộ phận một cửa.

Trong quy trình trên, khi hồ sơ luân chuyển qua các bộ phận nếu không được chấp nhận thì sẽ chuyển trả ngay cho chủ đầu tư.

Sau khi thanh toán cho nhà thầu, tối đa trong vòng 7 ngày cán bộ thanh toán kiểm soát lại các nội dung đồng thời tập trung kiểm tra kế hoạch vốn năm của dự án, việc lựa chọn nhà thầu theo quy định, khối lượng hoàn thành để đảm bảo khối lượng hoàn thành được thanh toán theo dự toán được duyệt... Trường hợp sau khi kiểm soát, số vốn chấp nhận thanh toán có sự chênh lệch với số vốn đã thanh toán thì cán bộ thanh toán dự thảo văn bản và báo cáo trưởng Phòng TTVĐT trình lãnh đạo KBNN ký gửi chủ đầu tư thông báo về kết quả kiểm tra hồ sơ và trừ vào những lần thanh toán tiếp theo (nếu số chấp nhận thanh toán nhỏ hơn số vốn đã thanh toán).

**\* Quy trình kiểm soát thanh toán khối lượng hoàn thành 1 lần hay lần thanh toán cuối cùng của hợp đồng thanh toán nhiều lần.**

Quy trình này thực hiện trong 7 ngày kể từ khi nhận hồ sơ từ chủ đầu tư. Nguyên tắc thực hiện là kiểm soát trước, thanh toán sau.

Quy trình này gồm có 9 bước:

(1) Chủ đầu tư gửi hồ sơ ở bộ phận một cửa.

(2) Cán bộ thanh toán nhận hồ sơ từ bộ phận một cửa. Cán bộ thanh toán kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, mẫu dấu, chữ ký, sự phù hợp mã đơn vị sử dụng ngân sách; nguồn vốn và kế hoạch vốn năm của dự án; việc lựa chọn nhà thầu theo quy định; khối lượng hoàn thành thanh toán theo hợp đồng và dự toán được duyệt...

Căn cứ vào kết quả kiểm tra, cán bộ thanh toán xác định số vốn

thanh toán, số vốn tạm ứng cần thu hồi (nếu có) và lập tờ trình lãnh đạo trình trưởng Phòng TTVĐT ký duyệt.

(3) Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ thanh toán toàn bộ khối lượng hoàn thành, ký vào tờ trình và trình lãnh đạo KBNN.

(4) Lãnh đạo KBNN xem xét, ký duyệt tờ trình lãnh đạo và chuyển trả lại cho Phòng TTVĐT.

(5) Cán bộ thanh toán căn cứ vào tờ trình lãnh đạo được phê duyệt tiến hành ghi đầy đủ chỉ tiêu và ký vào các chứng từ và trình trưởng Phòng TTVĐT ký duyệt rồi chuyển chứng từ cho Phòng Kế toán.

(6) Cán bộ kế toán kiểm tra mẫu dấu, chữ ký, tính hợp lệ, hợp pháp của chứng từ, hạch toán và ký chứng từ rồi trình kế toán trưởng.

(7) Kế toán trưởng kiểm tra, ký duyệt, giao lại cho cán bộ kế toán.

(8) Cán bộ kế toán chuyển chứng từ liên quan đến khoản chi để trình lãnh đạo KBNN xem xét và ký duyệt. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ lại cho kế toán để hạch toán và xử lý.

(9) Kế toán nhập thông tin liên quan vào chương trình và thực hiện các thủ tục thanh toán cho nhà thầu.

Cán bộ thanh toán nhận lại hồ sơ từ bộ phận kế toán, tiến hành lưu hồ sơ theo quy định. Sau đó cán bộ thanh toán chuyển trả hồ sơ cho khách hàng qua cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

**2.2.4. Kiểm soát chi quyết toán dự án, công trình hoàn thành được phê duyệt**

Khi dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, KBNN Quảng Nam tiến hành kiểm tra đối chiếu số vốn đã thanh toán cho dự án để chi trả phần còn lại hay thu hồi vốn dự.

**\* Ví dụ minh họa về quy trình kiểm soát:**

Dự án Đường Nam Quảng Nam được UBND tỉnh Quảng Nam phân bổ kế hoạch vốn năm 2008 nguồn vốn trái phiếu chính phủ 200

tỷ đồng. Ngày 27/7/2008, chủ đầu tư gửi hồ sơ tạm ứng chi phí xây dựng gói thầu R4-4 thuộc dự án Đường Nam Quảng Nam tại bộ phận một cửa văn phòng KBNN Quảng Nam gồm các quyết định có liên quan và bộ chứng từ tạm ứng như:

- Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 16/8/2007 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án đầu tư với chủ đầu tư là Sở GTVT Quảng Nam với tổng mức đầu tư là 831.750.000.000 đồng, trong đó chi phí xây dựng là 594.799.000.000 đồng.

- Quyết định số 396/QĐ-SGTVT ngày 19/11/2007 của Sở GTVT Quảng Nam phê duyệt dự toán xây dựng đoạn Km135-Km136 (Gói thầu R4-4) dự án Đường Nam Quảng Nam. Trong đó, dự toán chi phí là 15.864.000.000 đồng, chi phí xây dựng là 15.864.000.000 đồng.

- Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 11/4/2008 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị thi công xây dựng. Trong đó, đơn vị thi công là Công ty CP Xây Dựng 699; giá gói thầu: 14.350.000.000 đồng; thời gian hoàn thành: 420 ngày.

- Hợp đồng xây dựng số: 26/2008/HĐXL ngày 02/6/2008 giữa BQL Đường Nam Quảng Nam và Công ty CP Xây Dựng 699 về việc thi công xây dựng gói thầu R4-4 dự án Đường Nam Quảng Nam. Trong đó, giá gói thầu là 14.350.000.000 đồng; điều khoản tạm ứng là 20% giá trị hợp đồng kinh tế (2.870.000.000 đồng).

- Bộ chứng từ tạm ứng gồm: Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (4 liên); Giấy rút vốn đầu tư (3 liên).

Sau khi kiểm tra đầy đủ hồ sơ pháp lý (Cấp phê duyệt các Quyết định...) và trình tự logic thời gian... Cán bộ bộ phận một cửa thực hiện giao nhận, thời gian thực hiện giao nhận 4 ngày (Chứng từ thanh toán nhiều lần). Cán bộ bộ phận một cửa gửi toàn bộ hồ sơ giao nhận với chủ đầu tư cho cán bộ kiểm soát thanh toán thuộc Phòng TTVĐT.

Do chủ đầu tư là BQL Đường Nam Quảng Nam đã có tài khoản cấp phát tại KBNN Quảng Nam nên trường hợp này không cần thiết phải có hồ sơ đăng ký mở tài khoản. Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ từ bộ phận một cửa, cán bộ thanh toán vốn đầu tư tiến hành kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ với các nội dung như sau:

- Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ: Các cơ quan ra Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế dự toán, kết quả đấu thầu có đúng theo các quy định hiện hành hay không (được quy định tại Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam; Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình). Kiểm tra nhà thầu trong hợp đồng kinh tế có đúng với Quyết định phê duyệt kết quả nhà thầu hay không.

- Kiểm tra về lỗi số học: kiểm tra tính chính xác giữa số tiền bằng số và số tiền bằng chữ trên chứng từ đề nghị tạm ứng; kiểm tra các lỗi số học trong các Quyết định, hợp đồng kinh tế...

- Kiểm tra số tiền: xem xét đối chiếu giá trị của hợp đồng kinh tế với các quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu, thiết kế dự toán... trên nguyên tắc giá trị trong hợp đồng phải đúng với giá trị trúng thầu và nhỏ hơn giá trị dự toán đã được phê duyệt.

- Kiểm tra tính logic về thời gian: thời gian ký hợp đồng kinh tế phải sau khi có QĐ phê duyệt kết quả đấu thầu, dự án đầu tư...

- Kiểm tra các điều khoản quy định tại hợp đồng: kiểm tra các điều khoản tạm ứng (20% giá trị hợp đồng kinh tế), số tiền đề nghị tạm ứng (2.870.000.00 đồng) có phù hợp, đúng quy định không...

Sau các bước kiểm tra này nếu phát hiện sai sót cán bộ Phòng TTVĐT sẽ lập thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ trình trưởng phòng, Ban giám đốc gửi chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan như các Sở



Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, cơ quan cấp trên và UBND tỉnh để phối hợp giải quyết.

Sau đó cán bộ thanh toán thực hiện viết giá trị chấp nhận thanh toán vào mặt sau giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, ký vào chứng từ, tiến hành nhập máy toàn bộ hồ sơ pháp lý của dự án vào chương trình ĐTKB/LAN (nhập tổng mức đầu tư của dự án, giá trúng thầu, đơn vị thi công, số quyết định...) và trình lãnh đạo Phòng TTVĐT duyệt. Sau khi lãnh đạo Phòng TTVĐT ký duyệt sẽ chuyển chứng từ cho cán bộ kiểm soát và trình Giám đốc ký Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (không ký vào Giấy rút vốn đầu tư). Toàn bộ quy trình tại Phòng TTVĐT là 2 ngày.

Sau đó cán bộ kiểm soát nhận lại chứng từ và chuyển cho cán bộ Phòng Kế toán tiếp tục lại kiểm tra các thông số trên Giấy rút vốn đầu tư, ký, nhập chương trình KTKB và trình kế toán trưởng duyệt. Cán bộ kế toán tiếp tục trình giám đốc ký Giấy rút vốn đầu tư. Toàn bộ quy trình tại Phòng kế toán là 2 ngày.

Sau khi hoàn tất các thủ tục, cán bộ kế toán lưu một liên Giấy rút vốn đầu tư và chuyển các chứng từ còn lại cho cán bộ thanh toán Phòng TTVĐT. Cán bộ thanh toán lưu chứng từ vào hồ sơ và chuyển 1 liên Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, 1 liên Giấy rút vốn đầu tư cho cán bộ bộ phận một cửa gửi trả lại chủ đầu tư.

### **2.3. Đánh giá tình hình kiểm soát công tác thanh toán vốn đầu tư XDCB tại KBNN Quảng Nam giai đoạn 2000 – 2009**

#### **2.3.1. Những kết quả đạt được**

##### *2.3.1.1. Đối với môi trường kiểm soát*

- *Mô hình tổ chức quản lý:* KBNN Quảng Nam luôn có sự phối hợp chỉ đạo nhịp nhàng giữa các cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cấp phát thanh toán vốn đầu tư XDCB cũng như tạo được luồng

thông tin hai chiều góp phần đẩy nhanh tốc độ đầu tư, hạn chế thấp nhất thất thoát, lãng phí trong lĩnh vực đầu tư.

- *Việc xây dựng, hướng dẫn chế độ kiểm soát thanh toán vốn đầu tư:* thường xuyên ban hành các văn bản nhằm hướng dẫn các KBNN huyện về việc triển khai các quy trình nghiệp vụ; tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ với các cán bộ trong ngành; tổ chức các buổi thảo luận, tọa đàm về giải ngân vốn đầu tư XDCB với các chủ đầu tư, cơ quan chủ quản đầu tư nhằm đưa ra những giải pháp hữu hiệu đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư.

- *Cơ chế kiểm soát thanh toán:* thực hiện thanh toán trước kiểm soát sau đối với từng lần thanh toán của gói thầu và hợp đồng thanh toán nhiều lần (trừ lần thanh toán cuối cùng) và kiểm soát trước, thanh toán sau đối với gói thầu, hợp đồng thanh toán một lần và lần cuối cùng của gói thầu và hợp đồng thanh toán nhiều lần do đó giúp cho các chủ đầu tư giải ngân một cách thuận lợi và nhanh chóng.

##### *2.3.1.2. Đối với hệ thống thông tin phục vụ cho quá trình kiểm soát*

- *Hồ sơ, chứng từ thanh toán:* lược bỏ rất nhiều những chứng từ không cần thiết nhằm loại bỏ sự phức tạp trong công tác kiểm soát.

- *Chế độ thông tin báo cáo trong công tác kiểm soát:* xây dựng hệ thống báo cáo; không ngừng sửa đổi, cải tiến các mẫu biểu thống kê, các chỉ tiêu điện báo trong thanh toán vốn đầu tư.

- *Việc ứng dụng CNTT vào quản lý, kiểm soát thanh toán các dự án đầu tư:* chương trình quản lý kiểm soát thanh toán vốn đầu tư trên mạng máy tính ĐTKB/LAN giúp công tác quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư được thực hiện một cách khoa học, chặt chẽ, hạn chế sai sót có thể xảy ra trong quá trình theo dõi thủ công trước đây.

##### *2.3.1.3. Đối với quy trình kiểm soát*

KBNN Quảng Nam công khai quy trình kiểm soát thanh toán vốn

đầu tư XDCCB. Phương thức giao dịch một cửa góp phần tăng tính minh bạch trong quá trình thụ lý hồ sơ.

### **2.3.2. Những hạn chế trong công tác kiểm soát vốn đầu tư XDCCB tại KBNN Quảng Nam**

#### **2.3.2.1. Đối với môi trường kiểm soát**

- *Cơ chế chính sách quản lý vốn đầu tư XDCCB*: Chế độ quản lý vốn đầu tư XDCCB hiện nay còn quá chồng chéo, chồng chéo, chậm hướng dẫn khi có thay đổi, còn nhiều bất cập (điển hình cơ chế kiểm soát chi bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư); kế hoạch vốn chưa hợp lý, việc điều chỉnh kế hoạch vốn chưa được xem xét kỹ lưỡng,

- *Công tác tổ chức và phân công nhiệm vụ kiểm soát thanh toán*:

Hiện nay, trong KBNN Quảng Nam công tác kiểm soát chi NSNN do 3 phòng khác nhau, trong đó Phòng TTVĐT kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCCB và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư; Phòng Kế toán kiểm soát thanh toán, tạm ứng chi thường xuyên; Phòng Kế hoạch tổng hợp kiểm soát thanh toán vốn Chương trình mục tiêu có tính chất đầu tư và tính chất sự nghiệp. Vì vậy, khi một dự án được đầu tư bằng nhiều loại nguồn vốn khác nhau sẽ dẫn đến bị chồng chéo nhiệm vụ. Điều này cũng thể hiện chưa có sự chuyên môn hóa cao trong công tác kiểm soát chi NSNN.

- *Năng lực của đội ngũ nhân viên*: Trình độ của đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát không đồng đều. Một bộ phận cán bộ không tích cực học tập để nâng cao trình độ nghiệp vụ.

- *Các nhân tố bên ngoài khác*: Năng lực tổ chức thực hiện của một số Chủ đầu tư và BQL dự án còn yếu kém nên gây ra sự phi hiệu quả của đồng vốn do Nhà nước bỏ ra; chất lượng công tác chuẩn bị xây dựng đầu tư của các dự án còn thấp nên dẫn đến tình trạng các dự án đầu tư phải kéo dài; tình trạng phê duyệt quy hoạch các dự án đầu

tu XDCCB không hợp lý, hiệu quả thấp,

#### **2.3.2.2. Đối với hệ thống thông tin phục vụ cho quá trình kiểm soát**

- *Hồ sơ, chứng từ thanh toán*: Tài liệu mà chủ đầu tư phải gửi đến KBNN có một số văn bản không thực sự cần thiết. Một số mẫu biểu trong hồ sơ có sự trùng lặp về nội dung.

- *Chế độ thông tin báo cáo về thanh toán vốn đầu tư*: Một số chỉ tiêu báo cáo còn trùng lặp hoặc không cần thiết, KBNN huyện vẫn còn chậm trễ và sai sót trong việc lập báo cáo theo quy định.

- *Ứng dụng CNTT vào công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư*: Phần mềm ĐTKB/LAN ứng dụng còn đơn giản, không kết nối và tích hợp được với chương trình khác (chương trình kế toán KTKB) nên chưa rút ngắn được thời gian kiểm soát và đối chiếu số liệu.

#### **2.3.2.3. Đối với quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCCB**

- *Việc áp dụng phương thức giao dịch một cửa*: thông tin truyền qua khâu trung gian nên chậm và không đầy đủ; không đáp ứng được các hồ sơ cần giải quyết ngay;...

- *Quy trình luân chuyển chứng từ*: Xảy ra trường hợp lãnh đạo phải ký hai lần trên một hồ sơ và nội dung kiểm soát của cả 2 Phòng TTVĐT và Phòng Kế toán trùng nhau nó làm tăng tính phức tạp và kéo dài thời gian trong quy trình kiểm soát thanh toán hiện nay.

## **CHƯƠNG 3 - CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG NAM**

### **3.1. Định hướng và mục tiêu hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCCB tại KBNN Quảng Nam**

#### **3.1.1. Định hướng hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCCB**

Định hướng chiến lược phát triển KBNN trong giai đoạn 2010-2020 là xây dựng KBNN hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển ổn định trên cơ sở và yêu cầu lấy công nghệ làm nền tảng, hướng tới khách hàng. Đến 2020, các hoạt động KBNN được thực hiện trên nền tảng CNTT hiện đại và hình thành kho bạc điện tử.

### **3.1.2. Mục tiêu hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB**

- Kiểm soát chặt chẽ mọi khoản chi, góp phần chống thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.

- Thanh toán vốn đầu tư đầy đủ kịp thời, giải ngân đúng kế hoạch cho các dự án.

- KBNN xác định chủ trương đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư; tham mưu với các Bộ, ngành trong việc hoạch định chính sách quản lý, đầu tư, thu hút các nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

## **3.2. Các giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB tại KBNN Quảng Nam**

### **3.2.1. Nhóm các giải pháp hoàn thiện môi trường kiểm soát**

#### **3.2.1.1. Hoàn thiện mô hình tổ chức và phân công nhiệm vụ kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB**

Thành lập Phòng kiểm soát chi NSNN với chức năng chính là kiểm soát thanh toán tất cả các khoản chi tiêu từ NSNN. Từ đó, bộ máy của KBNN cũng thay đổi tương ứng. Mục đích của việc thành lập Phòng kiểm soát chi NSNN để chuyên môn hóa nghiệp vụ kiểm soát thanh toán vào một bộ phận tách biệt sẽ giúp cải thiện đáng kể thời gian, chi phí đi lại và cũng nhằm thúc đẩy tiến độ của dự án.

*Điều kiện thực hiện giải pháp:* sửa lại quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ban và văn phòng thuộc KBNN; hợp nhất các quy trình kiểm soát thanh toán liên quan đến cả 3 loại vốn

nói trên; tập huấn bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho các cán bộ nghiệp vụ về cách thức kiểm soát thanh toán cả ba loại vốn nói trên.

#### **3.2.1.2. Hoàn thiện cơ chế chính sách kiểm soát chi bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư**

Trong hồ sơ thanh toán các khoản chi bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư, KBNN không yêu cầu chủ đầu tư gửi đến “Dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư và văn bản phê duyệt dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư”. Khi quyết toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư, phải được quyết toán chung trong dự án đầu tư xây dựng; hoặc quyết toán riêng hạng mục và được tổng hợp chung trong quyết toán dự án đầu tư xây dựng.

#### **3.2.1.3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ**

- Kết hợp tổ chức đào tạo ngắn hạn và dài hạn; kết hợp đào tạo tại chỗ với đào tạo tập trung, tổ chức các lớp tập huấn khi có sự thay đổi của cơ chế, chính sách, nâng cao trình độ chuyên môn của nhân viên.

- Tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ giỏi về kiểm soát thanh toán vốn đầu tư nhằm khuyến khích tinh thần học tập của nhân viên.

- Thực hiện công khai dân chủ trong công tác cán bộ

- Thực hiện tốt công tác luân chuyển cán bộ trong quản lý kiểm soát thanh toán vốn đầu tư.

### **3.2.2. Nhóm các giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ cho quá trình kiểm soát**

#### **3.2.2.1. Hoàn thiện hồ sơ, chứng từ thanh toán**

- *Thay đổi chứng từ mệnh lệnh:* Hiện nay chứng từ mệnh lệnh gồm 2 loại chứng từ là Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư và Phiếu trình thanh toán vốn đầu tư. Kiến nghị đối với chứng từ mệnh lệnh chỉ cần một loại chứng từ là Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư vì phiếu trình thanh toán vốn đầu tư chỉ là chứng từ mệnh lệnh trong nội

bộ KBNN, phục vụ cho công tác nghiệp vụ của các phòng trong hệ thống KBNN; các nội dung trong chứng từ này đã thể hiện một cách tương đối đầy đủ trong Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư.

- *Đổi mới chứng từ kế toán:* Giấy rút vốn đầu tư và Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư được sửa đổi lồng ghép thêm một số tiêu thức để chỉ còn một mẫu duy nhất là Giấy rút vốn đầu tư vì hai chứng từ này có nhiều chi tiết trùng nhau

### 3.2.2.2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Do công nghệ ĐTKB/LAN chỉ được sử dụng để kiểm soát đối với vốn đầu tư XDCB. Nếu thành lập được Phòng kiểm soát chi NSNN mới theo như giải pháp đã đưa ra thì yêu cầu cấp thiết là cần phải có một hệ thống phần mềm ứng dụng chung cho cả ba loại vốn này. Do đó hiện nay trong KBNN đang triển khai một dự án lớn về công nghệ thông tin là dự án TABMIS.

TABMIS bao gồm rất nhiều quy trình trong đó phân công nhiệm vụ công việc rất rõ ràng, rành mạch. Khi triển khai dự án TABMIS, cơ quan Tài chính và KBNN Quảng Nam sẽ sử dụng cùng một hệ thống nên tránh việc phải nhập hai lần cùng một nội dung quản lý. KBNN Quảng Nam sẽ thực hiện cấp phát ngân sách trên số liệu dự toán đã được nhập vào hệ thống. Bên cạnh đó, TABMIS ghi chép, xử lý và quản lý dữ liệu toàn quốc tập trung tại TW nên việc lập báo cáo tình hình thu chi ngân sách, báo cáo quyết toán năm... của các cấp sẽ nhất quán và chính xác, giúp các cấp chính quyền chủ động trong việc điều hành ngân sách. Đối với các chủ đầu tư, TABMIS có thể giúp họ giảm thiểu sai sót trong hồ sơ thanh toán.

Như vậy nếu thực hiện xong dự án TABMIS, công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư sẽ có một bước tiến đáng kể trong việc gộp các loại vốn với nhau thuận tiện cho các cán bộ trực tiếp làm nghiệp vụ

kiểm soát thanh toán. Thông tin của các dự án minh bạch hơn cũng sẽ góp phần giảm thiểu thất thoát, lãng phí trong thanh toán vốn đầu tư.

*Điều kiện thực hiện giải pháp:* phối hợp với Bộ Tài chính triển khai dự án TABMIS trong hoạt động nghiệp vụ của KBNN, vận hành và chạy thử để nghiệm thu kết quả; tập huấn, bồi dưỡng các cán bộ làm nghiệp vụ kiểm soát thanh toán vốn đầu tư các kiến thức về TABMIS.

### 3.2.3. Nhóm các giải pháp hoàn thiện quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB

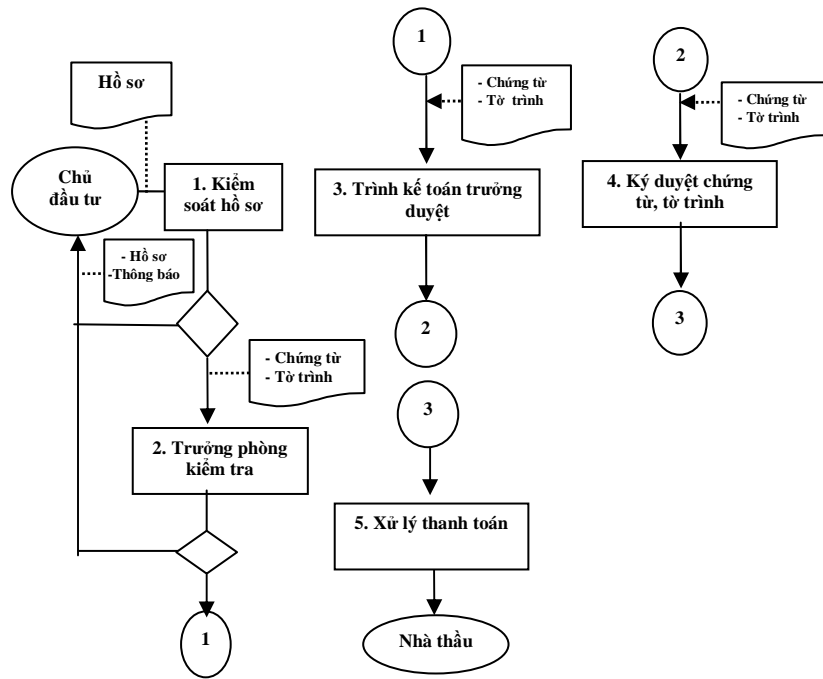
#### 3.2.3.1. Hoàn thiện phương thức giao dịch một cửa

Cùng với hướng hoàn thiện về mô hình tổ chức bộ máy đã nêu ở trên, khi đã thành lập được Phòng kiểm soát chi NSNN thì chủ đầu tư sẽ vào trực tiếp làm việc tại phòng và sẽ được gặp trực tiếp cán bộ giải quyết hồ sơ để được giải đáp cặn kẽ, nâng cao chất lượng công việc mà không phải qua bất cứ một khâu trung gian nào

*Điều kiện thực hiện giải pháp:* KBNN ban hành Quyết định mới về cơ chế thực hiện kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN của KBNN; bố trí lại các cán bộ cũng như cơ sở vật chất để thích ứng với cơ chế mới.

#### 3.2.3.2. Hoàn thiện quy trình luân chuyển chứng từ

Do tính chất khác nhau của mỗi quy trình thanh toán mà nguyên tắc thực hiện có thể là thanh toán trước, kiểm soát sau hoặc có thể là kiểm soát trước, thanh toán sau. Tuy nhiên, dù có thuộc quy trình nào thì đối với việc vốn đầu tư XDCB đã được giao trách nhiệm cho Phòng TTVĐT nên cần tập trung công tác kiểm soát cho cán bộ thanh toán, kế toán chỉ theo chứng từ được duyệt tiến hành hạch toán và thanh toán cho chủ đầu tư. Cùng với hướng hoàn thiện của hai giải pháp trên, quy trình luân chuyển chứng từ mới sẽ như sau:



Sơ đồ 3.2 - Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB kiến nghị

Ưu điểm của quy trình luân chuyển mới: giảm bớt được việc phải trình lãnh đạo KBNN ký lần thứ 2; lãnh đạo KBNN phụ trách thanh toán vốn đầu tư bao quát được toàn bộ quá trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư; rút ngắn thời gian hoàn trả hồ sơ không đảm bảo yêu cầu và giảm thiểu sai sót khi chuyển hồ sơ sang bộ phận kế toán

*Điều kiện thực hiện giải pháp:* sửa lại Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư; tổ chức thông báo thực hiện với toàn thể cán bộ nghiệp vụ, chủ đầu tư; cán bộ thanh toán vốn đầu tư phải có nghiệp vụ về kế toán KBNN để có thể kiểm soát các yếu tố chứng từ kế toán.

**3.2.4. Nhóm các giải pháp hỗ trợ khác**

- Phối hợp chặt chẽ với các bên có liên quan

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, uốn nắn những sai sót và hướng dẫn xử lý những khó khăn vướng mắc trong quá trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư

- Tăng cường kiểm tra hiện trường dự án

**3.3. Các kiến nghị**

**3.3.1. Kiến nghị với Bộ Tài chính**

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số văn bản cho phù hợp với tình hình mới; xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn; đổi mới công tác thông tin báo cáo; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

**3.3.2. Kiến nghị với các Bộ, ngành, địa phương**

Quan tâm đúng mức đến công tác phê duyệt dự án, lập và phân bổ kế hoạch vốn; đôn đốc công tác quyết toán; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án đầu tư.

**3.3.3. Kiến nghị với chủ đầu tư, đơn vị tư vấn và nhà thầu**

Chấp hành, tuân thủ nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng, trình tự đầu tư và xây dựng, công tác quyết toán.

**KẾT LUẬN**

Luận văn này đã nêu lên những vấn đề có tính lý luận cũng như thực trạng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB hiện nay và đưa ra những kiến nghị, giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB của KBNN Quảng Nam. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu giới hạn về không gian và thời gian, Luận văn khó tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế. Tác giả rất mong nhận được sự nhận xét và đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo để Luận văn được hoàn thiện hơn./.